

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày: 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đẹp và ông Tô Phú Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Văn X, sinh năm 1970, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, Phường I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nơi tạm trú: Khóm O, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn N, sinh năm 1928 và bà Nguyễn Thị L (chết); Anh, chị em: 03 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1966; Vợ: Võ Thị Thanh N1, sinh năm 1971; Con: 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ: Ngày 21/6/2021; Tạm giam: 24/6/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn L1, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã P, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1966; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã P, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Chị Lê Thị K1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Mai Hoàng C1, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khóm O, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/10/2020, Lưu Văn X đi đến trước nhà thuộc Khóm R, Phường U, thành phố S, thì gặp anh Nguyễn Tuấn L1 đang ngồi uống nước, Xùng yêu cầu anh L1 trả lại đôi giày đã cho anh L1 mượn trước đó, nhưng anh L1 cho rằng đôi giày đã được X tặng nên không đồng ý trả lại, dẫn đến cả hai cự cãi thì được anh Mai Hoàng C1 can ngăn, nên X bỏ đi được khoảng 10m đến trước nhà số 5A, Khóm R, Phường U, thành phố S, thì anh L1 lấy 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 1m cầm trên tay đuổi theo đánh X nhưng không trúng. Lúc này X thấy dưới đường có 01 cây dao cắt giấy (tự chế) cán dao bằng nhựa dài 14 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5 cm, X nhặt lên đâm vào cơ thể anh L1 nhiều cái trúng vùng bụng và tay làm cho anh L1 té ngã xuống đường, sau đó X rời khỏi hiện trường. Riêng anh L1 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc điều trị đến ngày 26/10/2020 thì xuất viện. Quá trình điều tra X bỏ trốn đến ngày 21/6/2021 bị bắt theo lệnh truy nã.

Qua xác minh điều tra, Công an tiến hành thu giữ tang vật chứng gồm: 01 con dao cắt giấy (tự chế) cán dao bằng nhựa dài 14 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5 cm (X sử dụng đâm anh L1); 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng (anh L1 mặc khi bị X đâm), để làm căn cứ giải quyết theo quy định.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/TgT ngày 06/01/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Nguyễn Tuấn L1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng đuôi chân mày phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 03%

+ Sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên cánh tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%

+ Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng thượng vị, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%

+ Sẹo mổ đường trắng giữa trên rốn, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương: 02%

+ Sẹo dẫn lưu vùng hố chậu phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%.

+ Vết thương vùng thượng vị thấu bụng gây thủng gan, thủng dạ dày đã phẫu thuật khâu cầm máu gan, dạ dày hiện ổn định. Tỷ lệ tổn thương: 49%.

2. Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của: Nguyễn Tuấn L1 do thương tích gây nên hiện tại là 53%. Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. Kết luận khác:

+ Các tổn thương nêu trên do vật sắc nhọn gây ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã hoàn trả 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng cho anh L1 nhận lại xong.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Tuấn L1 yêu cầu X bồi thường thiệt hại tổng cộng 69.700.000 đồng, trong đó: Chi phí điều trị 17.700.000 đồng; Tiền công thu nhập bị mất 2.000.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng.

- Chị Lê Thị K1 yêu cầu X bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nuôi dưỡng chăm sóc anh L1 tại Bệnh viện là 5.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị N2 yêu cầu X bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nuôi dưỡng chăm sóc anh L1 tại Bệnh viện là 2.600.000 đồng.

Bị cáo X đồng ý bồi thường về trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của anh L1, chị K1 và bà N2. Hiện nay, bị cáo X đã bồi thường cho anh L1 được số tiền 21.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS-TPSD ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Lưu Văn Xùng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn X mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận; xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N2 không có ý kiến tranh luận, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/TgT ngày 06/01/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/10/2021, trước nhà số 5A, Khóm R, Phường U, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Lưu Văn X có hành vi dùng dao cắt giấy tự chế, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm trúng nhiều cái vào vùng bụng, tay của anh Nguyễn Tuấn L1, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 53%.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được dao cắt giấy là hung khí nguy hiểm vì nó có lưỡi sắc bén, mũi nhọn, nếu sử dụng để đâm, chém vào cơ thể người khác sẽ gây ra thương tích thậm chí gây nguy hiểm đến tính mạng nếu trúng vào những vùng trọng yếu. Thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã cố ý dùng dao cắt giấy lưỡi bằng kim loại, mũi

nhọn đâm trúng nhiều cái vào người anh Nguyễn Tuấn L1 gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 53%. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

....”

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù bị hại đã dùng cây gậy để tấn công bị cáo trước, nhưng bị cáo đã né tránh được và không gây ra thương tích gì, bị cáo hoàn toàn có thể xử lý sự việc theo cách khác như trình báo chính quyền địa phương, tuy nhiên do nóng nảy, không biết kiềm chế bản thân, cùng với ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, bị cáo chọn cách giải quyết bằng bạo lực và dùng dao đâm liên tục nhiều cái vào cơ thể bị hại, gây thương tích. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục

một phần thiệt hại; bị hại cũng có một phần lỗi nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Tuấn L1 yêu cầu X bồi thường thiệt hại tổng cộng 69.700.000 đồng, trong đó: Chi phí điều trị 17.700.000 đồng; Tiền công thu nhập bị mất 2.000.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Bị cáo X đã bồi thường cho anh L1 được số tiền 21.000.000 đồng nên anh L1 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 48.700.000 đồng.

- Chị Lê Thị K1 yêu cầu bị cáo X bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nuôi dưỡng chăm sóc anh L1 tại Bệnh viện là 5.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị N2 yêu cầu bị cáo X bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian nuôi dưỡng chăm sóc anh L1 tại Bệnh viện là 2.600.000 đồng.

Bị cáo X đồng ý bồi thường về trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của anh L1, chị K1 và bà N2, nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự thỏa thuận giữa các bên.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao cắt giấy (tự chế) cán dao bằng nhựa dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[9] Đối với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lưu Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Tuấn L1 có hành vi cự cãi, đánh nhau với bị cáo X, nhưng tính chất, mức độ, hậu quả chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Công an Phường 2, thành phố Sa Đéc xem xét, xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn X mức án 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021 (ngày tạm giữ).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự:

Bị cáo Lưu Văn X bồi thường cho Nguyễn Tấn L1, Lê Thị K1, Nguyễn Thị N2 các khoản gồm:

- Bồi thường cho Nguyễn Tuấn L1 48.700.000 đồng tiền tổn thất tinh thần.
- Bồi thường cho Lê Thị K1 5.000.000 đồng tiền thu nhập bị mất.
- Bồi thường cho Nguyễn Thị N2 2.600.000 đồng tiền thu nhập bị mất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cắt giấy (tự chế) cán dao bằng nhựa dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm, là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Lưu Văn X nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.815.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo Lưu Văn X, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N2, có quyền kháng cáo lên Tòa án

nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng bị hại Nguyễn Tuấn L1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị K1 vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp; (01b)
- VKSND TP Sa Đéc; (02b)
- Công an TP Sa Đéc; (04b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (01b)
- Sở Tư pháp; (01b)
- Thi hành án hình sự; (01b)
- Bị cáo; (01b)
- Những người tham gia tố tụng; (03b)
- Lưu: HS, VT, TP; (03b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Hoàng Minh